

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh.

b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, đảng viên, Nhân dân và toàn xã hội trong việc thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị nhằm tạo sức mạnh tổng hợp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện phải bám sát các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị, xác định rõ nhiệm vụ của các cấp, các ngành, địa phương trong triển khai thực hiện.

b) Bảo đảm nguồn lực cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; thường xuyên kiểm tra, giám sát, cập nhật, bổ sung các quy định, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành, địa phương; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị phù hợp với tình hình thực tế. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và vận động Nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được thụ hưởng quyền và lợi ích tốt nhất.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện của từng địa phương. Tăng cường nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em để phát huy vai trò, trách nhiệm và hành động của các cấp chính quyền, của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân. Tăng cường tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho trẻ em.

c) Phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình, sáng kiến về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đồng thời lên án các hành vi xâm hại trẻ em.

d) Tăng cường vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, tổ chức xã hội trong công tác vận động, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào *“Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em”* gắn với cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*.

đ) Quan tâm tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các vấn đề có liên quan đến trẻ em trong gia đình, nhà trường, xã hội.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Triển khai thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương.

b) Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách, nội dung liên quan đến trẻ em theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với khả năng cân đối và quy định về phân cấp ngân sách nhà nước, bảo đảm ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kết hợp huy động các nguồn lực xã hội hóa và nguồn lực hợp pháp khác. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi xã hội, dịch vụ xã hội, bảo đảm nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực gắn với công tác dự nguồn để thực hiện các chính sách, pháp luật về trẻ em, nhất là ở địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hải đảo.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức; giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giúp chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương, đất nước phù hợp với lứa tuổi.

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em. Triển khai, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

b) Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, phát triển toàn diện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại, tai nạn thương tích cho trẻ em, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh; củng cố, phát triển hệ thống phúc lợi xã hội, dịch vụ xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em liên thông, liên tục, chất lượng, hiệu quả; hệ thống tư pháp thân thiện với trẻ em và trợ giúp pháp lý cho trẻ em.

c) Tăng cường xã hội hóa, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, phối hợp thực hiện có hiệu quả các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em ở địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.

4. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em từ tỉnh đến cơ sở; đổi mới phương thức quản lý, điều hành hiệu quả. Nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của đội ngũ người làm công tác trẻ em các cấp, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên.

b) Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, nhất là bảo vệ quyền trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

c) Triển khai thực hiện bảo đảm các chính sách an sinh xã hội cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch cho trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo. Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; phát triển hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, thuận lợi trong tiếp cận.

d) Đẩy mạnh bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và mạng xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện; không để trẻ em làm công việc ảnh hưởng đến học tập, sức khỏe, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần; phát triển hệ thống tư pháp thân thiện và bảo vệ trẻ em. Nhân rộng và phát triển các sản phẩm văn hóa, văn học - nghệ thuật, giáo dục lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em. Ưu tiên bố trí quỹ đất dành cho việc xây dựng các công trình phúc lợi cho trẻ em.

đ) Thực hiện hiệu quả việc cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em. Kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác có liên quan đến trẻ em. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các sở, ban, ngành và các địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác.

3. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định, các sở, ngành, địa phương lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, đồng đốc, phối hợp với các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu thuộc trách nhiệm, thẩm quyền trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của ngành.

b) Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em, chú trọng tổ chức truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em. Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp cơ sở. Hướng dẫn, theo dõi triển khai thực hiện việc cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

c) Phát triển hệ thống phúc lợi xã hội, cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản, bảo vệ và phát triển toàn diện trẻ em phù hợp với giai đoạn mới. Rà soát, tăng cường quản lý các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ trẻ em và các hoạt động xã hội, từ thiện chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em bảo đảm theo quy định của pháp luật.

d) Phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đặc biệt chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng, tiêm chủng mở rộng cho trẻ em, can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

đ) Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; phát triển các dịch vụ y tế cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh; từng bước xây dựng, thực hiện mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong bệnh viện.

e) Tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, khen thưởng và đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo.

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực học đường; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học

sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học; mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học.

c) Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh; triển khai hiệu quả công tác tham vấn học đường và chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh.

d) Phát triển dịch vụ công tác xã hội, tư vấn tâm lý; xây dựng, nhân rộng các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội, tư vấn tâm lý cho trẻ em, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số trong cơ sở giáo dục.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em do ngành quản lý. Theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các xã, phường quan tâm ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là đối với các địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn. Xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em.

b) Hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; tăng cường các chuyên trang, xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em cho gia đình, trường học, lớp học, cộng đồng dân cư.

c) Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

d) Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc sử dụng lao động trong hoạt động du lịch, kinh doanh dịch vụ du lịch, nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em tham gia lao động trái quy định của pháp luật, cũng như bảo vệ trẻ em trước các nguy cơ bị bạo lực, bóc lột và xâm hại.

4. Sở Tư pháp

Nâng cao năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em; tăng cường công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý cho trẻ em theo hướng đa dạng về phương thức và phong phú về nội dung, hình thức truyền thông. Bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước về công tác nuôi con nuôi và đăng ký khai sinh liên thông với cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Phối hợp với Sở Y tế khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em theo quy định.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ trẻ em thuộc hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trước tác động của dịch bệnh, thiên tai, hạn hán và biến đổi khí hậu.

7. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở dự toán do các đơn vị liên quan xây dựng gửi Sở Tài chính theo đúng quy định, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

b) Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo quy định.

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong các chương trình, kế hoạch có liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Tăng cường truyền thông, tập huấn kỹ năng số, kỹ năng nhận diện lừa đảo, xâm hại trẻ em trên mạng. Phối hợp với các sở, ban, ngành phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn nội dung độc hại đối với trẻ em. Xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi xâm hại trẻ em và vi phạm quyền của trẻ em trên không gian mạng.

10. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành của tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em và phòng ngừa, ngăn chặn, quản lý trẻ em vi phạm pháp luật.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội; thường xuyên kiểm tra, tuần tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội.

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, yêu cầu và biện pháp bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính đối với trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em là người bị hại và người làm chứng.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Phát động phong trào “*Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em*” với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, bảo đảm trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em.

12. Các sở, ban, ngành liên quan

Lồng ghép tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ; tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em, các kế hoạch, chương trình, đề án và các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em.

- Bố trí kinh phí, nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch tại địa phương theo quy định. Thực hiện việc cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; thực hiện tốt việc bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thể thao cho trẻ em.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Chỉ đạo rà soát, lập danh sách, quản lý đầy đủ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, trẻ em mồ côi, trẻ em bị bỏ rơi và các nhóm trẻ em cần quan tâm khác trên địa bàn.

- Thiết lập, duy trì và tổ chức vận hành hiệu quả đường dây nóng bảo vệ trẻ em; công khai số điện thoại đường dây nóng bảo đảm người dân và trẻ em dễ tiếp cận; thực hiện kịp thời, hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết; báo cáo về kết quả thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời đề xuất, gửi Sở Y tế để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục Bà mẹ và Trẻ em - Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Hội Bảo trợ Người KT và BVQTE tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, V1, V4, V6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang